

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

TP.Cao Lãnh, ngày 12 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị Hồng N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 284, tổ 14, ấp 7, xã Ba S, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Vĩnh L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 13, ấp Đông B, xã Hòa A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Vĩnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Vĩnh L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/11/2009 và Nguyễn Tân P, sinh ngày 12/4/2016. Hiện con chung đang sống với chị N.

Chị N và anh L thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị Hồng N được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/11/2009 và

Nguyễn Tấn P, sinh ngày 12/4/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 1.000.000 đồng/tháng Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình và cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Hồng N tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008108, ngày 07/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Lê Thị Hồng N đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Nguyễn Vĩnh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Tân Thuận Đông, TPCL;
(số 23/CNKH, Quyển số I/2008
ngày 11/4/2008).
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như

